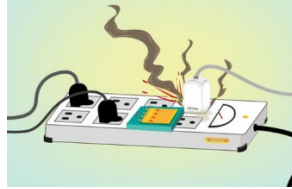

(Đề thi có 04 trang)

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề 101

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu thí sinh chỉ chọn một phương án.**Câu 1.** Vì sao sử dụng các thiết bị dây cắm điện như hình chưa đảm bảo an toàn?

- A. Cắm điện khi tay bị ướt
- B. Cắm chung nhiều ổ điện có công suất lớn vào cùng một ổ cắm
- C. Sử dụng chưa đúng chức năng của dây dẫn điện
- D. Đặt dây điện ở nơi ẩm ướt

Câu 2. Kỹ thuật điện tử có vai trò trong:

- A. Đời sống hoặc sản xuất
- B. Sản xuất
- C. Đời sống
- D. Đời sống và sản xuất

Câu 3. Một điện trở có các vòng màu theo thứ tự: xanh lam, đỏ, vàng, ngân nhũ. Trị số đúng của điện trở là.

- A. $620 \Omega \pm 10\%$
- B. $62 K\Omega \pm 5\%$
- C. $62 K\Omega \pm 2\%$
- D. $620 K\Omega \pm 10\%$

Câu 4. Kỹ sư vận hành thiết bị điện tử có nhiệm vụ:

- A. Thiết lập các tiêu chuẩn và quy định kiểm soát để đảm bảo hoạt động hiệu quả, an toàn cho các thiết bị và hệ thống điện tử
- B. Nghiên cứu, tư vấn và thiết kế các thiết bị hoặc linh kiện điện tử, mạch điện, chất bán dẫn và hệ thống điện tử
- C. Đảm bảo kỹ thuật hệ thống sản xuất được tối ưu
- D. Quy định phương pháp lắp đặt, chỉ đạo công việc lắp đặt các sản phẩm và hệ thống điện tử

Câu 5. Sản xuất, chế tạo thiết bị điện tử là:

- A. Nghiên cứu, ứng dụng kiến thức về kỹ thuật điện tử để tạo ra bản thiết kế mạch nguyên lý, thử nghiệm hoạt động của mạch nguyên lý, bản thiết kế mạch in và các thành phần cần thiết khác của thiết bị nhằm đáp ứng được yêu cầu đặt ra
- B. Kết nối và kiểm tra hoạt động của thiết bị điện tử riêng lẻ theo tiêu chuẩn kỹ thuật và an toàn
- C. Sử dụng các dây chuyền công nghệ hoặc máy và công cụ hỗ trợ để tạo ra thiết bị điện tử từ vật liệu, linh kiện theo bản thiết kế ban đầu và quy trình kiểm soát chất lượng
- D. Hoạt động nhằm duy trì chế độ làm việc bình thường của thiết bị điện đáp ứng các yêu cầu chất lượng, độ tin cậy và kinh tế

Câu 6. Ký hiệu của tụ có điều chỉnh (tụ xoay) là:

- A.
- B.
- C.
- D.

Câu 7. Triển vọng của kỹ thuật điện tử trong sản xuất là:

- A. Phát triển robot phân tích dữ liệu và đưa ra quyết định thay con người
- B. Ứng dụng trong mọi lĩnh vực thiết yếu của đời sống
- C. Tối ưu hóa toàn bộ quy trình sản xuất và phát triển chuỗi cung ứng linh hoạt theo yêu cầu của khách hàng
- D. Thay thế hiệu quả con người trong hoạt động tư duy

Câu 8. Hãy chọn những hành động đúng về an toàn điện trong những hành động dưới đây?

- A. Không buộc trâu bò vào cột điện cao áp

- B. Tắm mưa gần đường dây điện cao áp
- C. Chơi đùa và trèo lên cột điện cao áp
- D. Thả diều gần đường dây điện

Câu 9. Hành động nào sau đây không nên

- A. Tan học tắt đèn phòng học
- B. Khi xem tivi tắt đèn bàn học tập
- C. Khi ra khỏi nhà, tắt điện các phòng
- D. Bật đèn phòng tắm, phòng vệ sinh suốt ngày đêm

Câu 10. Vai trò của tay máy công nghiệp:



- A. Điều khiển tự động quá trình gia công sản phẩm
- B. Kết nối cộng đồng
- C. Giám sát, điều hành sản xuất từ xa
- D. Gắp – thả sản phẩm tự động trong dây chuyền sản xuất

Câu 11. Cách thức đơn giản nhất để lựa chọn mua thiết bị tiết kiệm điện là:

- A. Theo hướng dẫn của người bán hàng
- B. Sử dụng và so sánh nhiều loại thiết bị trước khi quyết định mua
- C. Dùng thử thiết bị trước khi mua
- D. Chọn thiết bị có dán nhãn năng lượng phù hợp

Câu 12. Thiết kế điện tử là:

A. Nghiên cứu, ứng dụng kiến thức về kỹ thuật điện tử để tạo ra bản thiết kế mạch nguyên lý, thử nghiệm hoạt động của mạch nguyên lý, bản thiết kế mạch in và các thành phần cần thiết khác của thiết bị nhằm đáp ứng được yêu cầu đặt ra

B. Sử dụng các dây chuyền công nghệ hoặc máy và công cụ hỗ trợ để tạo ra thiết bị điện tử từ vật liệu, linh kiện theo bản thiết kế ban đầu và quy trình kiểm soát chất lượng

C. Hoạt động nhằm duy trì chế độ làm việc bình thường của thiết bị điện đáp ứng các yêu cầu chất lượng, độ tin cậy và kinh tế

D. Kết nối và kiểm tra hoạt động của thiết bị điện tử riêng lẻ theo tiêu chuẩn kỹ thuật và an toàn

Câu 13. Đây là kí hiệu của loại diode nào?



- A. Diode biến dung
- B. Diode chỉnh lưu
- C. Diode xung
- D. Diode ổn áp

Câu 14. Nguyên nhân chính gây mất an toàn điện là:

- A. Sử dụng điện vào giờ cao điểm
- B. Sử dụng đồ dùng điện công suất lớn
- C. Chạm trực tiếp vào phần có điện của thiết bị hay đồ dùng điện mà không dùng đồ bảo hộ và dụng cụ an toàn điện
- D. Bật điện liên tục cả ngày

Câu 15. Công dụng của tụ điện:

- A. Ngăn dòng điện một chiều và cho dòng điện xoay chiều đi qua
- B. Hạn chế hoặc điều chỉnh dòng điện
- C. Dẫn dòng điện một chiều, cản trở dòng điện cao tần
- D. Phân chia điện áp trong các mạch điện, điện tử

Câu 16. Đây là vai trò của kỹ thuật điện tử đối với đời sống?

- A. Tạo ra các hệ thống giám sát, điều hành sản xuất từ xa
- B. Phát triển những mô hình chăm sóc, khám chữa bệnh từ xa

C. Tạo ra các máy công cụ tự động có khả năng gia công nhiều kiểu mẫu sản xuất với độ phức tạp và chính xác cao

D. Điều phối linh hoạt quá trình sản xuất và kịp thời kiểm soát những sự cố xảy ra

Câu 17. Tiết kiệm năng lượng cần thực hiện:

A. Từ giai đoạn thiết kế cho đến sử dụng, vận hành hệ thống và thiết bị

B. Giai đoạn vận hành hệ thống và thiết bị

C. Giai đoạn thiết kế và sử dụng

D. Giai đoạn sử dụng và vận hành

Câu 18. Việc làm nào sau đây **không nên** làm trong khi sử dụng đồ dùng điện

A. Sử dụng các thiết bị và đồ dùng điện theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất

B. Khi sử dụng tủ lạnh cần trữ lượng lương thực phẩm vừa đủ, sắp xếp đồ trong các khoang ngăn nắp và thông thoáng

C. Tắt đèn hay các thiết bị chiếu sáng khi không có người sử dụng hoặc khi ra khỏi phòng

D. Sử dụng các thiết bị có công suất lớn trong giờ cao điểm

Câu 19. Kỹ sư thiết kế thiết bị điện tử có nhiệm vụ:

A. Quy định phương pháp lắp đặt, chỉ đạo công việc lắp đặt các sản phẩm và hệ thống điện tử

B. Nghiên cứu, tư vấn và thiết kế các thiết bị hoặc linh kiện điện tử, mạch điện, chất bán dẫn và hệ thống điện tử

C. Thiết lập các tiêu chuẩn và quy định kiểm soát để đảm bảo hoạt động hiệu quả, an toàn cho các thiết bị và hệ thống điện tử

D. Tổ chức vận hành và đảm bảo kỹ thuật hệ thống sản xuất được tối ưu

Câu 20. Công dụng của mạch tích hợp IC

A. Thực hiện chức năng như: khuếch đại, tạo dao động, bộ nhớ máy tính, vi xử lý

B. Thực hiện các chức năng như khuếch đại tín hiệu, chuyển mạch điện tử với hai trạng thái đóng và mở

C. Cho dòng điện đi qua theo một chiều nhất định

D. Hạn chế hoặc điều chỉnh dòng điện và phân chia điện áp trong các mạch điện, điện tử

Câu 21. Hoạt động nào dưới đây giúp tiết kiệm năng lượng trong gia đình?

A. Bật bình nóng lạnh thật lâu trước khi tắm

B. Ra khỏi phòng quá 10 phút không tắt điện

C. Dùng ánh sáng tự nhiên và hạn chế bật đèn khi ngồi học cạnh cửa sổ vào ban ngày.

D. Bật tất cả các bóng đèn trong phòng khi ngồi ở bàn học

Câu 22. Nối đất thường được sử dụng để:

A. Tránh nguy cơ bị điện giật khi các thiết bị có vỏ bằng kim loại bị rò điện

B. Đóng, cắt và bảo vệ quá tải, ngắn mạch

C. Loại bỏ nguy cơ điện áp cao từ sét truyền qua dây dẫn điện làm chập cháy thiết bị gây hỏa hoạn

D. Đảm bảo khoảng cách an toàn với lưới điện cao áp và trạm biến áp

Câu 23. Kỹ thuật điện tử bao gồm:

A. Điện tử số và điện tử điều khiển

B. Điện tử tương tự và điện tử số

C. Điện tử điều khiển và điện tử tự động hóa

D. Điện tử tương tự và điện tử tự động hóa

Câu 24. Đây là hình ảnh của loại điện trở nào?



A. Biến trở

B. Điện trở nhiệt

C. Điện trở cố định

D. Điện trở quang

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a, b, c, d ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Các biện pháp an toàn điện trong bảo dưỡng, sửa chữa:

- Sử dụng bút thử điện để kiểm tra những nơi có điện, những nơi bị rò điện trước khi tiến hành bảo dưỡng hay sửa chữa thiết bị điện
- Kiểm tra, bảo dưỡng thường xuyên dây điện, thiết bị điện
- Khi sửa chữa điện cần bật nguồn điện tại nơi cần bảo dưỡng, sửa chữa
- Trang bị đồ bảo hộ và các thiết bị như: găng tay cách điện, thảm cao su cách điện, que kim loại để kiểm tra tính dẫn điện

Câu 2: Để sử dụng thiết bị và đồ dùng điện hiệu quả và tiết kiệm cần:

- Sử dụng các thiết bị và đồ dùng điện theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất
- Hạn chế tối đa giặt và sấy với lượng quần áo ít
- Tăng cường sử dụng các đồ dùng điện như điều hòa nhiệt độ, bàn là, bình đun nước trong giờ cao điểm
- Sử dụng các thiết bị sinh nhiệt như bàn là, máy sấy tóc... trong phòng điều hòa

Câu 3: Kỹ thuật điện tử mang lại nhiều tiện ích, đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng cuộc sống gia đình và chất lượng sinh hoạt cộng đồng. Đã có những đánh giá về vai trò của kỹ thuật điện tử đối với đời sống con người.

- Ngày nay, các đồ dùng và thiết bị điện tử thông minh ngày càng được nghiên cứu và chế tạo nhằm phục vụ sản xuất.
- Mô hình chăm sóc, khám chữa bệnh từ xa được triển khai nhờ sự phát triển của kỹ thuật điện tử.
- Hệ thống chiếu sáng công cộng được cải tiến, tiết kiệm điện nhờ sử dụng các đèn LED giảm lượng điện năng tiêu thụ.
- Các thiết bị sử dụng năng lượng mặt trời chưa được nghiên cứu, ứng dụng trong gia đình.

Câu 4: Kỹ thuật điện đã có những đóng góp to lớn với các dịch vụ trong xã hội, có thể kể đến một số dịch vụ phổ biến như: dịch vụ trong truyền thông, tài chính, thương mại, giáo dục, giao thông.

Ứng dụng của kỹ thuật điện trong tài chính, thương mại:

- Ngân hàng thông minh giúp thực hiện chuyển tiền, nạp tiền, gửi tiết kiệm...
- Thanh toán bằng thẻ thanh toán không dùng cho các phương tiện giao thông khi đi qua các điểm thu phí đường bộ nhằm giảm thời gian, tránh ùn tắc.
- Cung cấp các học liệu điện tử như sách, giáo trình,... phục vụ cho việc dạy và học.
- Mua bán hàng online giúp việc mua bán hàng hóa được thuận tiện và dễ dàng.

-- Hết --

SỞ GD & ĐT CÀ MAU
THPT PHAN NGỌC HIỂN

(Đề thi có 04 trang)

KIỂM TRA CUỐI KÌ I
NĂM HỌC 2025 - 2026
MÔN: CÔNG NGHỆ CN 12

Thời gian làm bài: 50 phút
(không kể thời gian phát đề)

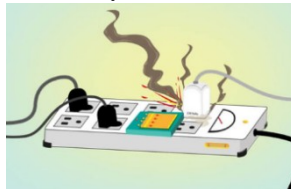
Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề 102

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Vì sao sử dụng các thiết bị dây cắm điện như hình chưa đảm bảo an toàn?



- A. Sử dụng chưa đúng chức năng của dây dẫn điện
- B. Đặt dây điện ở nơi ẩm ướt
- C. Cắm điện khi tay bị ướt
- D. Cắm chung nhiều ổ điện có công suất lớn vào cùng một ổ cắm

Câu 2. Đây là vai trò của kĩ thuật điện tử đối với đời sống?

- A. Tạo ra các hệ thống giám sát, điều hành sản xuất từ xa
- B. Tạo ra các máy công cụ tự động có khả năng gia công nhiều kiểu mẫu sản xuất với độ phức tạp và chính xác cao
- C. Điều phối linh hoạt quá trình sản xuất và kịp thời kiểm soát những sự cố xảy ra
- D. Phát triển những mô hình chăm sóc, khám chữa bệnh từ xa

Câu 3. Hành động nào sau đây không nên

- A. Khi ra khỏi nhà, tắt điện các phòng
- B. Tan học tắt đèn phòng học
- C. Bật đèn phòng tắm, phòng vệ sinh suốt ngày đêm
- D. Khi xem tivi tắt đèn bàn học tập

Câu 4. Đây là hình ảnh của loại điện trở nào?



- A. Điện trở nhiệt
- B. Điện trở quang
- C. Biến trở
- D. Điện trở cố định

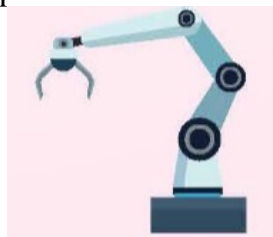
Câu 5. Kĩ sư vận hành thiết bị điện tử có nhiệm vụ:

- A. Quy định phương pháp lắp đặt, chỉ đạo công việc lắp đặt các sản phẩm và hệ thống điện tử
- B. Thiết lập các tiêu chuẩn và quy định kiểm soát để đảm bảo hoạt động hiệu quả, an toàn cho các thiết bị và hệ thống điện tử
- C. Đảm bảo kĩ thuật hệ thống sản xuất được tối ưu
- D. Nghiên cứu, tư vấn và thiết kế các thiết bị hoặc linh kiện điện tử, mạch điện, chất bán dẫn và hệ thống điện tử

Câu 6. Cách thức đơn giản nhất để lựa chọn mua thiết bị tiết kiệm điện là:

- A. Theo hướng dẫn của người bán hàng
- B. Dùng thử thiết bị trước khi mua
- C. Sử dụng và so sánh nhiều loại thiết bị trước khi quyết định mua
- D. Chọn thiết bị có dán nhãn năng lượng phù hợp

Câu 7. Vai trò của tay máy công nghiệp:



- A. Gắp – thả sản phẩm tự động trong dây chuyền sản xuất
- B. Giám sát, điều hành sản xuất từ xa
- C. Kết nối cộng đồng
- D. Điều khiển tự động quá trình gia công sản phẩm

Câu 8. Thiết kế điện tử là:

- A. Kết nối và kiểm tra hoạt động của thiết bị điện tử riêng lẻ theo tiêu chuẩn kĩ thuật và an toàn
- B. Hoạt động nhằm duy trì chế độ làm việc bình thường của thiết bị điện đáp ứng các yêu cầu chất lượng, độ tin cậy và kinh tế
- C. Sử dụng các dây chuyền công nghệ hoặc máy và công cụ hỗ trợ để tạo ra thiết bị điện tử từ vật liệu, linh kiện theo bản thiết kế ban đầu và quy trình kiểm soát chất lượng

D. Nghiên cứu, ứng dụng kiến thức về kỹ thuật điện tử để tạo ra bản thiết kế mạch nguyên lý, thử nghiệm hoạt động của mạch nguyên lý, bản thiết kế mạch in và các thành phần cần thiết khác của thiết bị nhằm đáp ứng được yêu cầu đặt ra

Câu 9. Kỹ sư thiết kế thiết bị điện tử có nhiệm vụ:

A. Thiết lập các tiêu chuẩn và quy định kiểm soát để đảm bảo hoạt động hiệu quả, an toàn cho các thiết bị và hệ thống điện tử

B. Tổ chức vận hành và đảm bảo kỹ thuật hệ thống sản xuất được tối ưu

C. Quy định phương pháp lắp đặt, chỉ đạo công việc lắp đặt các sản phẩm và hệ thống điện tử

D. Nghiên cứu, tư vấn và thiết kế các thiết bị hoặc linh kiện điện tử, mạch điện, chất bán dẫn và hệ thống điện tử

Câu 10. Ký hiệu của tụ có điều chỉnh (tụ xoay) là:



Câu 11. Việc làm nào sau đây **không nên** làm trong khi sử dụng đồ dùng điện

A. Sử dụng các thiết bị có công suất lớn trong giờ cao điểm

B. Sử dụng các thiết bị và đồ dùng điện theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất

C. Tắt đèn hay các thiết bị chiếu sáng khi không có người sử dụng hoặc khi ra khỏi phòng

D. Khi sử dụng tủ lạnh cần trữ lượng lương thực phẩm vừa đủ, sắp xếp đồ trong các khoang ngăn nắp và thông thoáng

Câu 12. Hãy chọn những hành động đúng về an toàn điện trong những hành động dưới đây?

A. Chơi đùa và trèo lên cột điện cao áp

B. Tắm mưa gần đường dây điện cao áp

C. Thả điều gần đường dây điện

D. Không buộc trâu bò vào cột điện cao áp

Câu 13. Công dụng của mạch tích hợp IC

A. Thực hiện chức năng như: khuếch đại, tạo dao động, bộ nhớ máy tính, vi xử lý

B. Thực hiện các chức năng như khuếch đại tín hiệu, chuyển mạch điện tử với hai trạng thái đóng và mở

C. Hạn chế hoặc điều chỉnh dòng điện và phân chia điện áp trong các mạch điện, điện tử

D. Cho dòng điện đi qua theo một chiều nhất định

Câu 14. Đây là ký hiệu của loại diode nào?



A. Diode biến dung

B. Diode ổn áp

C. Diode chỉnh lưu

D. Diode xung

Câu 15. Sản xuất, chế tạo thiết bị điện tử là:

A. Nghiên cứu, ứng dụng kiến thức về kỹ thuật điện tử để tạo ra bản thiết kế mạch nguyên lý, thử nghiệm hoạt động của mạch nguyên lý, bản thiết kế mạch in và các thành phần cần thiết khác của thiết bị nhằm đáp ứng được yêu cầu đặt ra

B. Kết nối và kiểm tra hoạt động của thiết bị điện tử riêng lẻ theo tiêu chuẩn kỹ thuật và an toàn

C. Sử dụng các dây chuyền công nghệ hoặc máy và công cụ hỗ trợ để tạo ra thiết bị điện tử từ vật liệu, linh kiện theo bản thiết kế ban đầu và quy trình kiểm soát chất lượng

D. Hoạt động nhằm duy trì chế độ làm việc bình thường của thiết bị điện đáp ứng các yêu cầu chất lượng, độ tin cậy và kinh tế

Câu 16. Triển vọng của kỹ thuật điện tử trong sản xuất là:

A. Ứng dụng trong mọi lĩnh vực thiết yếu của đời sống

B. Phát triển robot phân tích dữ liệu và đưa ra quyết định thay con người

C. Tối ưu hóa toàn bộ quy trình sản xuất và phát triển chuỗi cung ứng linh hoạt theo yêu cầu của khách hàng

D. Thay thế hiệu quả con người trong hoạt động tư duy

Câu 17. Nối đất thường được sử dụng để:

A. Loại bỏ nguy cơ điện áp cao từ sét truyền qua dây dẫn điện làm chập cháy thiết bị gây hỏa hoạn

B. Tránh nguy cơ bị điện giật khi các thiết bị có vỏ bằng kim loại bị rò điện

C. Đóng, cắt và bảo vệ quá tải, ngắn mạch

D. Đảm bảo khoảng cách an toàn với lưới điện cao áp và trạm biến áp

Câu 18. Hoạt động nào dưới đây giúp tiết kiệm năng lượng trong gia đình?

A. Ra khỏi phòng quá 10 phút không tắt điện

B. Bật bình nóng lạnh thật lâu trước khi tắm

C. Bật tất cả các bóng đèn trong phòng khi ngồi ở bàn học

D. Dùng ánh sáng tự nhiên và hạn chế bật đèn khi ngồi học cạnh cửa sổ vào ban ngày.

Câu 19. Kỹ thuật điện tử bao gồm:

A. Điện tử tương tự và điện tử số

B. Điện tử số và điện tử điều khiển

C. Điện tử điều khiển và điện tử tự động hóa

D. Điện tử tương tự và điện tử tự động hóa

Câu 20. Tiết kiệm năng lượng cần thực hiện:

A. Giai đoạn vận hành hệ thống và thiết bị

B. Giai đoạn sử dụng và vận hành

C. Từ giai đoạn thiết kế cho đến sử dụng, vận hành hệ thống và thiết bị

D. Giai đoạn thiết kế và sử dụng

Câu 21. Kỹ thuật điện tử có vai trò trong:

A. Sản xuất

B. Đời sống

C. Đời sống hoặc sản xuất

D. Đời sống và sản xuất

Câu 22. Một điện trở có các vòng màu theo thứ tự: xanh lam, đỏ, vàng, ngân nhũ. Trị số đúng của điện trở là.

A. $62 \text{ K}\Omega \pm 5\%$.

B. $620 \text{ K}\Omega \pm 10\%$.

C. $62 \text{ K}\Omega \pm 2\%$.

D. $620 \Omega \pm 10\%$.

Câu 23. Nguyên nhân chính gây mất an toàn điện là:

A. Sử dụng điện vào giờ cao điểm

B. Sử dụng đồ dùng điện công suất lớn

C. Bật điện liên tục cả ngày

D. Chạm trực tiếp vào phần có điện của thiết bị hay đồ dùng điện mà không dùng đồ bảo hộ và dụng cụ an toàn điện

Câu 24. Công dụng của tụ điện:

A. Ngăn dòng điện một chiều và cho dòng điện xoay chiều đi qua

B. Dẫn dòng điện một chiều, cản trở dòng điện cao tần

C. Hạn chế hoặc điều chỉnh dòng điện

D. Phân chia điện áp trong các mạch điện, điện tử

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a, b, c, d ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Kỹ thuật điện đã có những đóng góp to lớn với các dịch vụ trong xã hội, có thể kể đến một số dịch vụ phổ biến như: dịch vụ trong truyền thông, tài chính, thương mại, giáo dục, giao thông.

Ứng dụng của kỹ thuật điện trong tài chính, thương mại:

a. Ngân hàng thông minh giúp thực hiện chuyển tiền, nạp tiền, gửi tiết kiệm...

b. Mua bán hàng online giúp việc mua bán hàng hóa được thuận tiện và dễ dàng

c. Cung cấp các học liệu điện tử như sách, giáo trình,... phục vụ cho việc dạy và học

d. Thanh toán bằng thẻ thanh toán không dùng cho các phương tiện giao thông khi đi qua các điểm thu phí đường bộ nhằm giảm thời gian, tránh ùn tắc.

Câu 2: Kỹ thuật điện tử mang lại nhiều tiện ích, đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng cuộc sống gia đình và chất lượng sinh hoạt cộng đồng. Đã có những đánh giá về vai trò của kỹ thuật điện tử đối với đời sống con người.

- a. Ngày nay, các đồ dùng và thiết bị điện tử thông minh ngày càng được nghiên cứu và chế tạo nhằm phục vụ sản xuất.
- b. Mô hình chăm sóc, khám chữa bệnh từ xa được triển khai nhờ sự phát triển của kỹ thuật điện tử.
- c. Các thiết bị sử dụng năng lượng mặt trời chưa được nghiên cứu, ứng dụng trong gia đình.
- d. Hệ thống chiếu sáng công cộng được cải tiến, tiết kiệm điện nhờ sử dụng các đèn LED giảm lượng điện năng tiêu thụ.

Câu 3: Để sử dụng thiết bị và đồ dùng điện hiệu quả và tiết kiệm cần:

- a. Sử dụng các thiết bị và đồ dùng điện theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất
- b. Sử dụng các thiết bị sinh nhiệt như bàn là, máy sấy tóc... trong phòng điều hòa
- c. Tăng cường sử dụng các đồ dùng điện như điều hòa nhiệt độ, bàn là, bình đun nước trong giờ cao điểm .
- d. Hạn chế tối đa giặt và sấy với lượng quần áo ít.

Câu 4: Các biện pháp an toàn điện trong bảo dưỡng, sửa chữa:

- a. Sử dụng bút thử điện để kiểm tra những nơi có điện, những nơi bị rò điện trước khi tiến hành bảo dưỡng hay sửa chữa thiết bị điện
- b. Trang bị đồ bảo hộ và các thiết bị như: găng tay cách điện , thảm cao su cách điện, que kim loại để kiểm tra tính dẫn điện.
- c. Khi sửa chữa điện cần ngắt nguồn điện tại nơi cần bảo dưỡng, sửa chữa .
- d. Kiểm tra, bảo dưỡng thường xuyên dây điện, thiết bị điện .

-- Hết --

ĐÁP ÁN

Câu	101	102	15	A	C
1	B	D	16	B	C
2	D	D	17	A	B
3	D	C	18	D	D
4	A	D	19	B	A
5	C	B	20	A	C
6	A	D	21	C	D
7	C	A	22	A	B
8	A	D	23	B	D
9	D	D	24	C	A
10	D	B	1	ĐĐSS	ĐĐSS
11	D	A	2	ĐĐSS	SĐSĐ
12	A	D	3	SĐĐS	ĐSSĐ
13	B	A	4	ĐSSĐ	ĐSSĐ
14	C	C			